

ngày 23/8/2001 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet. Thanh tra Bộ Bưu chính, Viễn thông, các Cục và các Sở Bưu chính, Viễn thông:

a) Lập kế hoạch và tiến hành thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet trong việc quản lý các đại lý Internet công cộng. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra nếu thấy doanh nghiệp không đáp ứng được các yêu cầu về quản lý đại lý theo quy định, Thanh tra Bộ Bưu chính, Viễn thông có văn bản yêu cầu doanh nghiệp tạm dừng việc ký tiếp hợp đồng đại lý để chấn chỉnh công tác quản lý đại lý.

b) Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các Bộ, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động của các đại lý Internet công cộng, đặc biệt là ở các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ v.v...

c) Kiên quyết tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và các đại lý Internet công cộng vi phạm pháp luật về Internet theo đúng thẩm quyền và chức năng quản lý nhà nước quy định tại Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 142/2004/NĐ-CP và Nghị định số 55/2001/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Vụ Viễn thông phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ Công an nghiên cứu triển khai xây dựng thông tư liên tịch về quản lý đại lý Internet công cộng để ban hành trong năm 2004.

Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, các doanh nghiệp viễn thông và các đơn vị có liên quan nghiêm chỉnh thực hiện Chỉ thị này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG

Đỗ Trung Tá

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 61/2004/QĐ-BCN ngày 16/7/2004 về việc sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 229/2003/QĐ-BCN ngày 24/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Điện tử Biên Hòa thành Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam (Công văn số 90/CV-ĐT-TCKT ngày 06/7/2004);

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 229/2003/QĐ-BCN ngày 24/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Điện tử Biên Hòa thành Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa như sau:

“1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 35,57%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty: 13,43%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.”

“3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 263 lao động trong Công ty là 37.360 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 1.120.800.000 đồng. Trong đó, số cổ phần bán ưu đãi trả chậm cho 51 lao động nghèo là 7.410 cổ phần, trị giá 518.700.000 đồng.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam, Giám đốc Công ty Điện tử Biên Hòa và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Đỗ Hữu Hào

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số 11/2004/QĐ-BGTVT ngày 14/7/2004 ban hành Quy chế quản lý, điều hành, sử dụng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô.

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG
VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP